

Bản án số: **141/2024/HSST**
Ngày 21/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụ;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Sơn;

2. Ông Lưu Văn Thiêm;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2024/HSST ngày 09/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2024/QĐXXST-HS ngày 06/6/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Văn N, sinh năm 1994; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Xã D, huyện T, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở trước khi phạm tội: phường M, quận N, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 8/12; Con ông Mai Văn P và bà D Thị X; Vợ: Nguyễn Thị H; Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; **Tiền án, tiền sự:** Không; Danh chỉ bản số 683 ngày 22/11/2023 do Công an quận Cầu Giấy lập.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 - Công an thành phố Hà Nội; Số giam: 45E2/4. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 14/11/2023, N liên hệ với Nguyễn Như H, sinh năm 2001, Trú tại: xã M, huyện V, tỉnh B, đặt mua nửa chỉ ma túy Ke và 02 viên ma túy thuốc lắc dạng Kẹo với giá 2.600.000 đồng. Do không có đủ tiền nên N đã hỏi mượn của chị Đỗ Thùy D, sinh năm 1995; Trú tại: phường M, thành phố C, tỉnh H - là bạn gái của N, với lý do để giải quyết việc công ty, nhưng chị D chỉ có 2.450.000 đồng nên N điện thoại cho H xin nợ lại số tiền 150.000 đồng và bảo H mang ma túy đến địa chỉ số 24 ngõ 204 Trần Duy Hưng để giao cho N, H đồng ý. Sau đó, N bảo chị D chuyển khoản số tiền 2.450.000 đồng vào số tài khoản 19038324604012 ngân hàng Techcombank của H. Đến khoảng 02 giờ 50 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996, HKTT: xã P, TP. Y, tỉnh Y nhận được đơn giao hàng trên ứng dụng "Be" từ số điện thoại 0847565777, nhận hàng tại số 35 ngõ 68 Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, Hà Nội giao đến số 24, ngõ 204 Trần Duy Hưng, phường

Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội cho khách sử dụng số điện thoại 0987417721. Đ đi xe mô tô đến địa chỉ nhận hàng thì có một nam thanh niên đưa cho Đ 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 hộp nhựa màu trắng được bọc nilon bên ngoài. Người này sử dụng tài khoản ngân hàng VPBank số 193915566 mang tên TRAN TIEN D chuyển khoản cho Đ tiền phí ship 41.000 đồng. Sau đó Đ mang hộp nhựa màu trắng đến địa chỉ số 24, ngõ 204 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội giao hàng cho N. Khi N vừa nhận số ma túy trên thì bị Công an phường Trung Hòa phát hiện, kiểm tra, bắt giữ đưa về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của N: 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 01 túi nilông chứa 02 viên nén màu xanh; 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax.

Đến khoảng 19 giờ 40 phút ngày 15/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mai Văn N tại số 24 ngõ 204 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 7636/KL-KTHS ngày 23/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“01 túi nilông màu trắng bên trong có: 02 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,797 gam; Tinh thể màu trắng bên trong có 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,663 gam”*.

Đối với nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0847565777 và tài khoản ngân hàng VPBank số 193915566, quá trình điều tra xác định: Chủ tài khoản mang tên Trần Tiến D, sinh năm 1992, HKTT: Thị trấn T, huyện H, tỉnh N. Tại cơ quan điều tra, anh D khai: Ngày 14/11/2023, khi anh D đang ngồi uống nước thì có 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi, đeo khẩu trang, dáng người cao đậm, nặng khoảng 80 kg, tóc màu đen lẫn nhiều sợi trắng nhờ anh D đặt hộ trên ứng dụng “Be” để chuyển hàng cho bạn ở số 24 ngõ 204 Trần Duy Hưng do không mang theo điện thoại, anh D đồng ý. Người đàn ông đưa cho anh D số tiền 100.000 đồng. Sau khi anh D đặt giao hàng xong thì người này mượn điện thoại để gọi điện cho ship và người nhận hàng. Bản thân anh D không biết ma túy nên không đủ cơ sở kết luận anh D liên quan đến hành vi phạm tội của Mai Văn N.

Đối với Nguyễn Như H, quá trình điều tra xác định: H và Mai Văn N quen nhau do làm cùng công ty. Tại cơ quan điều tra, H khai: Trước đó, H cho N vay số tiền 2.600.000 đồng. Ngày 14/11/2023, N trả H 2.450.000 đồng, còn nợ 150.000 đồng. H khẳng định không bán ma túy cho N. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập không đủ cơ sở kết luận H liên quan đến hành vi phạm tội của Mai Văn N.

Đối với người đàn ông nhờ anh D đặt hộ người vận chuyển giao ma túy cho N do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với chị Đỗ Thùy D, khi chuyển tiền cho N vay không biết N chuyển tiền để mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKSNTL 06/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo Mai Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố, cũng thừa nhận do làm cùng Công ty nên thỉnh thoảng có vay mượn tiền của H và hiện đang nợ H

số tiền 2.600.000 đồng. Người đàn ông gọi từ số điện thoại 0847565777 đến điện thoại của bị cáo hỏi đã nhận được ma túy chưa không phải là H và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy sau khi luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mai Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình 2015, sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Mai Văn N mức án tù từ 24 tháng đến 28 tháng tù, hạn tù tính từ ngày 14/11/2023; Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo; Vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Mai Văn N và giám định viên Lê Khắc Nam bên trong có chứa 0,797 gam ma túy loại MDMA và 0,663 gam ma túy loại Ketamine; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím thu giữ của Mai Văn N.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, cũng như hành vi của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tòa án. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay xác định được: Khoảng 02 giờ 50 phút ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại khu vực trước nhà số 24 ngõ 204 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Mai Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,797 gam ma túy loại MDMA và 0,663 gam ma túy loại Ketamine mục đích để sử dụng thì bị Công an phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện, kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng. Bị cáo đã tàng trữ 02 chất ma túy, mà tổng khối lượng của 02 chất ma túy đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng mức hình phạt trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Song khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ như: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính đáng ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Vật chứng vụ án: 02 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,797 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,663 gam là chất gây nghiện được Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím thu giữ của bị cáo có liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Mai Văn N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106; Điều 331; Điều 333; Điều 336 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Mai Văn N **28 (Hai mươi tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2023.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,797 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,663 gam bên trong 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Mai Văn N và giám định viên Lê Khắc Nam trên mép dán phong bì niêm phong; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím thu giữ của Mai Văn N. Hiện vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên bản giao nhận vật chứng số 145 ngày 10/5/2024.

Về án phí: Bị cáo Mai Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở tư pháp thành phố Hà Nội;
- Công an quận Cầu Giấy;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- THADS quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa